TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH THỪA THIÊN H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2022/QĐST-DS	*Thành phố H, ngày 04 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 3, Điều 6, điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 12 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 354/2021/TLST-DS ngày 10 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Bà Võ Hà Thiên P, sinh năm 1984; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Căn hộ 2601B chung cư CT1 dự án khu nhà ở T, phường T, Quận L, Thành phố H; địa chỉ liên hệ: Số 172 đường M, phường Đ, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Võ H, sinh năm 1949; địa chỉ: Số 172 đường M, phường Đ, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H (Theo giấy ủy quyền ngày 20/12/2021 được lập tại Phòng công chứng số 2 tỉnh Thừa Thừa Thiên H).

* Bị đơn: Bà Hoàng Thị T, sinh năm 1950; địa chỉ: Số 172 đường M, phường Đ, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ: Bà Hoàng Thị T công nhận còn nợ của bà Võ Hà Thiên P số tiền tính đến ngày 24/12/2021 là **56.000.000 đồng (Năm mươi sáu triệu đồng)**, không yêu cầu tính lãi suất.

2.2. Về phương thức và thời gian trả nợ:

Đến ngày 30/6/2022, bà Hoàng Thị T phải thanh toán cho bà Võ Hà Thiên P số tiền còn nợ là **56.000.000 đồng (Năm mươi sáu triệu đồng)**.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả khoản tiền, hàng tháng, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Do các bên đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án trong phiên hoà giải nên phải chịu án phí tranh chấp theo quy định là: (56.000.000 đồng x 5%)/2 = 1.400.000 đồng (Một triệu bốn trăm nghìn đồng).

Các bên đương sự thỏa thuận bà Hoàng Thị T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 1.400.000 đồng (Một triệu bốn trăm nghìn đồng), nhưng bà Hoàng Thị T là người cao tuổi nên được miễn nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Bà Võ Hà Thiên P không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, nên được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí là 1.400.000 đồng (Một triệu bốn trăm nghìn đồng) mà bà Võ Hà Thiên P đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0000788, ngày 10/12/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thừa Thiên H;
- VKSND thành phố H;
- Chi cục THADS thành phố H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu dán.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Huỳnh Trọng Cẩn